TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T D** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:185/2022/QĐ-TA	*T D, ngày 31 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Lương Thị Ái.

2. Thư ký phiên họp: Bà Vy Phương Thảo.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại Cơ sở Cai nghiện bắt buộc số III, tỉnh Nghệ An tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cở sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 188/QĐ-TA ngày 24 tháng 8 năm 2022 đối với:

Họ và tên: **L V U**, tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 29/5/1992 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Lạ, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông L V V và con bà L Th Nh.

Người bị đề nghị L V U có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Phòng lao động thương binh và xã hội huyện T D: Ông Nguyễn Thanh Sang. Chức vụ: Phó trưởng phòng đại diện theo ủy quyền của ông Trần Văn Toản. Chức vụ: Trưởng phòng.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D: Ông Phùng Tiến Chương, chức vụ: kiểm sát viên.

3. Cơ quan đề nghị UBND xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An, có ông Ngô Hoàng Trung. Chức vụ: Trưởng công an xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An đại diện theo ủy quyền của ông Vi Đình Phúc, chức vụ: Chủ tịch UBND xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

NHẬN THẤY:

Khoảng 09 giờ 11 phút, ngày 16 tháng 7 năm 2022, Công an xã L M phát hiện anh L V U đang sử dụng trái phép chất ma túy tại ven đường thuộc bản Lạ,

xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An nên đã tiến hành lập biên bản đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh U.

Tại phiên họp, đại diện theo ủy quyền của chủ tịch UBND xã L M, huyện T D trình bày ý kiến: Quá trình sinh sống tại địa phương anh U nghiện ma túy từ năm 2018, đã được chính quyền địa phương và gia đình áp dụng nhiều biện pháp giáo dục, nhưng anh U vẫn không cai nghiện được và ngày càng nghiện nặng hơn. Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện T D xem xét, quyết định đưa L V U vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng để giáo dục, lao động trở thành người có ích cho xã hội.

Đại diện phòng lao động và thương binh xã hội huyện T D trình bày: Theo văn bản đề nghị số 256/ĐN-CNBB ngày 04 tháng 8 năm 2022 của Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện T D, tỉnh Nghệ An đề nghị Tòa án nhân dân huyện T D xem xét, quyết định đưa L V U vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số III, tỉnh Nghệ An.

Người bị đề nghị L V U nhận thức được những hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. L V U đồng ý với ý kiến của cơ quan đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để lao động, học tập, nhưng đề nghị xem xét giảm thời gian chấp hành ở mức thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D phát biểu ý kiến: Hồ sơ đề nghị đưa người vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc do UBND xã L M, huyện T D lập đã đảm bảo tính pháp lý. L V U đã được Trung tâm y tế huyện T D xác định nghiện chất ma túy tại Phiếu xác định trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 19 tháng 7 năm 2022 và hồ sơ đã có đầy đủ tài liệu, chứng cứ theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Luật phòng chống ma túy. Việc Tòa án giao nhận hồ sơ, thông báo thụ lý, ra quyết định mở phiên họp và tiến hành phiên họp đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc đối với L V U thời gian từ 18 tháng đến 20 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L V U của UBND xã L M, huyện T D, xét thấy hồ sơ đã đầy đủ các tài liệu chứng cứ về nhân thân, hành vi vi phạm pháp luật cũng như các tài liệu, chứng cứ khác theo quy định tại khoản 56 Điều 1 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020 .

Tính chất, mức độ hành vi vi phạm pháp luật: Anh L V U là người có thể chất phát triển bình thường, không bị hạn chế về năng lực hành vi. Anh L V U bị

công an xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 16/7/2022. Anh U có đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy vào ngày 17/7/2022 và được trung tâm y tế huyện T D xác định nghiện Ma túy tại Phiếu xác định trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 19 tháng 7 năm 2022. Tuy nhiên anh U đã vi phạm về hành vi không đăng ký cai nghiện tự nguyện và có đơn xin cai nghiện bắt buộc. Như vậy, đề nghị của Chủ tịch UBND xã L M, huyện T D là có căn cứ pháp luật và cần thiết.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Sau khi bị phát hiện hành vi sử dụng chất ma túy lần cuối, anh U đã khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải, nên cần áp dụng khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm 2012 và chấp nhận lời đề nghị của đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An là thỏa đáng, phù hợp với tình trạng nghiện ma túy của người bị đề nghị, nhằm giáo dục, cảm hóa L V U trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên,

- Căn cứ các Điều 6, 9, 95, 96, 103, 104, 105, 107 và 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; các khoản 4, 49, 56, 57, 58 và 59 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020;

- Căn cứ Luật phòng chống ma túy năm 2021;

- Căn cứ các Điều 3, 23, 24, 30 và 31 Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội "Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân";

- Căn cứ Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc số III, tỉnh Nghệ An đối với L V U.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở Cai nghiện bắt buộc là 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu)* tháng kể từ ngày 27 tháng 7 năm 2022.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính L V U có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án; thời hạn kiến nghị của cơ quan đề nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện T D, phòng Lao động thương binh - xã hội huyện T D

có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- Phòng LĐ-TBXH H. T D;
- UBND xã L M;
- Cơ sở cai nghiện bắt buộc số 2, 3;
- Người bị đề nghị xử lý hành chính;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lương Thị Ái